|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG:** ..................................................................  **TỔ:** .............................................................................. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**

**MÔN HỌC TIN HỌC, KHỐI LỚP 7**

(Năm học 2021 – 2022)

***HỌC KỲ I***

**Từ tuần 1 đến tuần 18 (thực học)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Bài học** | **Tiết**  **PPCT** | **Yêu cầu cần đạt** | **Gợi ý**  **Hình thức/địa điểm dạy học** | **Gợi ý**  **Hướng dẫn thực hiện** | **Nội dung điều chỉnh và hướng dẫn thực hiện** |
| **Chủ đề 1: Làm quen với chương trình bảng tính** | | | | | | |
| **1** | **Bài: Chương trình bảng tính là gì?** | 1, 2 |  | **Hình thức:** Dạy học theo phương pháp giải quyết vấn đề.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học hoặc phòng học | Giáo viên nêu, gợi ý, cung cấp thông tin, tạo tình huống về vấn đề cho học sinh tham gia, tìm cách giải quyết vấn đề. |  |
| **2** | **Bài thực hành: Làm quen với Excel** | 3, 4 |  | **Hình thức:** Dạy học thực hành.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học | Dựa vào sự quan sát và thực nghiệm tự lực của học sinh dưới sự hướng dẫn của Giáo viên thể hiện bằng lời nói, câu hỏi, bài tập thực hành, thao tác nhằm giúp học sinh hiểu rõ và vận dụng kiến thức lí thuyết để hình thành và rèn luyện kĩ năng. |  |
| **3** | **Bài: Các thành phần chính và dữ liệu trên trang tính** | 5, 6 |  | **Hình thức:** Dạy học theo phương pháp giải quyết vấn đề.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học hoặc phòng học | Giáo viên nêu, gợi ý, cung cấp thông tin, tạo tình huống về vấn đề cho học sinh tham gia, tìm cách giải quyết vấn đề. |  |
| **4** | **Bài thực hành: Làm quen với các kiểu dữ liệu trên trang tính** | 7, 8 |  | **Hình thức:** Dạy học thực hành.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học | Dựa vào sự quan sát và thực nghiệm tự lực của học sinh dưới sự hướng dẫn của Giáo viên thể hiện bằng lời nói, câu hỏi, bài tập thực hành, thao tác nhằm giúp học sinh hiểu rõ và vận dụng kiến thức lí thuyết để hình thành và rèn luyện kĩ năng. |  |
| **Chủ đề 2: Thực hiện tính toán trên trang tính** | | | | | | |
| **5** | **Bài: Thực hiện tính toán trên trang tính** | 9, 10 |  | **Hình thức:** Dạy học theo phương pháp giải quyết vấn đề.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học hoặc phòng học | Giáo viên nêu, gợi ý, cung cấp thông tin, tạo tình huống về vấn đề cho học sinh tham gia, tìm cách giải quyết vấn đề. |  |
| **6** | **Bài: Sử dụng hàm để tính toán** | 11, 12 |  |
| **Ôn tập và kiểm tra** | | | | | | |
| **7** | **Ôn tập kiểm tra giữa kì** | 19 |  | **Hình thức:** Dạy học thông qua trò chơi.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học hoặc phòng học | Giáo viên tổ chức cho học sinh tham gia trò chơi thực hiện nhiệm vụ, có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực tiễn, thực hành. Học sinh thực hiện theo nhóm. |  |
| **Kiểm tra giữa kì** | 20 |  | **Hình thức:** Thực hiện các hình thức kiểm tra theo quy định. | GV linh hoạt sử dụng các hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp. |  |
| **Chủ đề 3: Thực hành thực hiện tính toán trên trang tính** | | | | | | |
| **8** | **Bài thực hành: Bảng điểm của em** | 13, 14 |  | **Hình thức:** Dạy học dựa trên dự án.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học hoặc phòng học | Giáo viên cho học sinh thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp theo chủ đề bắt buộc, có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, có tạo ra các sản phẩm có thể giới thiệu theo chủ đề đã giao. Giáo viên cho học sinh thực hiện giai đoạn 1: Chuẩn bị dự dự án. Tùy thuộc vào đặc điểm của từng địa phương, GV có thể cho học sinh thực hiện theo các hình thức phù hợp (trình bày trên máy tính, giấy roki, ….) theo nhóm. | **Nội dung:** Bài 3. Thực hành lập và sử dụng công thức.  **Thực hiện:** Học sinh tự tìm hiểu. |
| **9** | **Bài thực hành: Bảng điểm của lớp em** | 15, 16 |  | **Hình thức:** Dạy học dựa trên dự án.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học hoặc phòng học | Giáo viên cho học sinh thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp theo chủ đề bắt buộc, có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, có tạo ra các sản phẩm có thể giới thiệu theo chủ đề đã giao. Giáo viên cho học sinh thực hiện giai đoạn 2: Thực hiện dự án. Tùy thuộc vào đặc điểm của từng địa phương, GV có thể cho học sinh thực hiện theo các hình thức phù hợp (trình bày trên máy tính, giấy roki, ….) theo nhóm. | **Nội dung:** Bài 2  **Thực hiện:** Học sinh tự tìm hiểu. |
| **10** | **Bài tập** | 17, 18 |  |  |
| **Chủ đề 4: Thao tác với bảng tính** | | | | | | |
| **11** | **Bài: Thao tác với bảng tính** | 21, 22 |  | **Hình thức:** Dạy học theo phương pháp giải quyết vấn đề.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học hoặc phòng học | Giáo viên nêu, gợi ý, cung cấp thông tin, tạo tình huống về vấn đề cho học sinh tham gia, tìm cách giải quyết vấn đề. |  |
| **12** | **Bài thực hành: Trình bày trang tính của em** | 23, 24 |  | **Hình thức:** Dạy học thực hành.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học | Dựa vào sự quan sát và thực nghiệm tự lực của học sinh dưới sự hướng dẫn của Giáo viên thể hiện bằng lời nói, câu hỏi, bài tập thực hành, thao tác nhằm giúp học sinh hiểu rõ và vận dụng kiến thức lí thuyết để hình thành và rèn luyện kĩ năng. | **Nội dung:** Bài 4. Thực hành chèn và điều chỉnh độ rộng cột, độ cao hàng.  **Thực hiện:** Học sinh tự tìm hiểu. |
| **Chủ đề 5: Phần mềm học tập** | | | | | | |
| **13** | **Bài: Luyện gõ phím nhanh bằng Typing Master** | 25, 26 |  | **Hình thức:** Dạy học thực hành.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học hoặc phòng học. |  | **Nội dung:** Cả bài  **Thực hiện:** Hướng dẫn học sinh tự thực hiện:  - Học sinh có máy tính xem hướng dẫn trên video để thực hành.  - Học sinh không có máy thì sẽ học bù khi quay lại trường. |
| **14** | **Bài: Luyện gõ phím nhanh bằng Typing Master** | 27, 28 |  |
| **Ôn tập và kiểm tra** | | | | | | |
| **15** | **Ôn tập kiểm tra cuối kì** | 29, 30 |  | **Hình thức:** Dạy học thông qua trò chơi.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học hoặc phòng học | Giáo viên tổ chức cho học sinh tham gia trò chơi thực hiện nhiệm vụ, có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực tiễn, thực hành. Học sinh thực hiện theo nhóm. |  |
| **16** | **Ôn tập kiểm tra cuối kì** | 31, 32 |  | **Hình thức:** Dạy học thực hành.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học | Dựa vào sự quan sát và thực nghiệm tự lực của học sinh dưới sự hướng dẫn của Giáo viên thể hiện bằng lời nói, câu hỏi, bài tập thực hành, thao tác nhằm giúp học sinh hiểu rõ và vận dụng kiến thức lí thuyết để hình thành và rèn luyện kĩ năng. |  |
| **17** | **Ôn tập kiểm tra cuối kì** | 33 |  | **Hình thức:** Dạy học thực hành.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học | Dựa vào sự quan sát và thực nghiệm tự lực của học sinh dưới sự hướng dẫn của Giáo viên thể hiện bằng lời nói, câu hỏi, bài tập thực hành, thao tác nhằm giúp học sinh hiểu rõ và vận dụng kiến thức lí thuyết để hình thành và rèn luyện kĩ năng. |  |
| **Kiểm tra cuối kì** | 34 |  | **Hình thức:** Thực hiện các hình thức kiểm tra theo quy định. | GV linh hoạt sử dụng các hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp. |  |
| **18** | **Trả bài kiểm tra cuối kì** | 35, 36 |  |  |  |  |

***HỌC KỲ II***

**Từ tuần 1 đến tuần 17 (thực học)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Bài học** | **Tiết**  **PPCT** | **Yêu cầu cần đạt** | **Hình thức/địa điểm dạy học** | **Gợi ý**  **Hướng dẫn thực hiện** | **Nội dung điều chỉnh và hướng dẫn thực hiện** |
| **Chủ đề 6: Định dạng, trình bày và in trang tính** | | | | | | |
| **19** | **Bài: Định dạng trang tính** | 37, 38 |  | **Hình thức:** Dạy học theo phương pháp giải quyết vấn đề.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học hoặc phòng học | Giáo viên nêu, gợi ý, cung cấp thông tin, tạo tình huống về vấn đề cho học sinh tham gia, tìm cách giải quyết vấn đề. |  |
| **20** | **Bài: Trình bày và in trang tính** | 39, 40 |  |  |
| **21** | **Bài thực hành: Định dạng trang tính** | 41, 42 |  | **Hình thức:** Dạy học thực hành.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học | Dựa vào sự quan sát và thực nghiệm tự lực của học sinh dưới sự hướng dẫn của Giáo viên thể hiện bằng lời nói, câu hỏi, bài tập thực hành, thao tác nhằm giúp học sinh hiểu rõ và vận dụng kiến thức lí thuyết để hình thành và rèn luyện kĩ năng. | **Nội dung:** Bài 1. Thực hành định dạng văn bản và số, căn chỉnh dữ liệu, tô màu văn bản, kẻ đường biên và tô màu nền.  **Thực hiện:** Học sinh tự tìm hiểu. |
| **22** | **Bài thực hành : In danh sách lớp em** | 43, 44 |  |  |
| **Chủ đề 7: Sắp xếp và lọc dữ liệu** | | | | | | |
| **23** | **Bài: Sắp xếp và lọc dữ liệu** | 45, 46 |  | **Hình thức:** Dạy học theo phương pháp giải quyết vấn đề.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học hoặc phòng học | Giáo viên nêu, gợi ý, cung cấp thông tin, tạo tình huống về vấn đề cho học sinh tham gia, tìm cách giải quyết vấn đề. | **Nội dung:** Mục 3. Lọc các hàng có giá trị lớn nhất (hoặc nhỏ nhất)  **Thực hiện:** Học sinh tự tìm hiểu. |
| **24** | **Bài thực hành: Sắp xếp và lọc dữ liệu** | 47, 48 |  | **Hình thức:** Dạy học thực hành.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học | Dựa vào sự quan sát và thực nghiệm tự lực của học sinh dưới sự hướng dẫn của Giáo viên thể hiện bằng lời nói, câu hỏi, bài tập thực hành, thao tác nhằm giúp học sinh hiểu rõ và vận dụng kiến thức lí thuyết để hình thành và rèn luyện kĩ năng. | **Nội dung:**  Bài 1: Mục c, d.  Bài 2: Mục c.  Bài 3  **Thực hiện:** Học sinh tự tìm hiểu. |
| **Ôn tập và kiểm tra** | | | | | | |
| **25** | **Ôn tập kiểm tra giữa kì** | 49 |  | **Hình thức:** Dạy học thông qua trò chơi.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học hoặc phòng học | Giáo viên tổ chức cho học sinh tham gia trò chơi thực hiện nhiệm vụ, có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực tiễn, thực hành. Học sinh thực hiện theo nhóm. |  |
| **Kiểm tra giữa kì** | 50 |  | **Hình thức:** Thực hiện các hình thức kiểm tra theo quy định. | GV linh hoạt sử dụng các hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp. |  |
| **Chủ đề 8: Trình bày dữ liệu bằng biểu đồ.** | | | | | | |
| **26** | **Bài: Trình bày dữ liệu bằng biểu đồ** | 51, 52 |  | **Hình thức:** Dạy học theo phương pháp giải quyết vấn đề.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học hoặc phòng học | Giáo viên nêu, gợi ý, cung cấp thông tin, tạo tình huống về vấn đề cho học sinh tham gia, tìm cách giải quyết vấn đề. | **Nội dung:** Mục 4a. Thay đổi dạng biểu đồ  **Thực hiện:** Học sinh tự tìm hiểu. |
| **27** | **Bài thực hành: Tạo biểu đồ để minh họa** | 53, 54 |  | **Hình thức:** Dạy học thực hành.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học | Dựa vào sự quan sát và thực nghiệm tự lực của học sinh dưới sự hướng dẫn của Giáo viên thể hiện bằng lời nói, câu hỏi, bài tập thực hành, thao tác nhằm giúp học sinh hiểu rõ và vận dụng kiến thức lí thuyết để hình thành và rèn luyện kĩ năng. | **Nội dung:** Bài 2. Tạo và thay đổi biểu đồ.  **Thực hiện:** Học sinh tự thực hành. |
| **Chủ đề 9: Thực hành tổng hợp** | | | | | | |
| **28** | **Bài thực hành: Thực hành tổng hợp** | 55, 56 |  | **Hình thức:** Dạy học dựa trên dự án.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học hoặc phòng học. | Giáo viên cho học sinh thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp theo chủ đề tự chọn, có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, có tạo ra các sản phẩm có thể giới thiệu theo chủ đề đã đưa. Giáo viên cho học sinh thực hiện giai đoạn 1: Chuẩn bị dự dự án. Tùy thuộc vào đặc điểm của từng địa phương, GV có thể cho học sinh thực hiện theo các hình thức phù hợp (trình bày trên máy tính, giấy roki, ….) theo nhóm. |  |
| **29** | **Bài thực hành: Thực hành tổng hợp** | 57, 58 |  | **Hình thức:** Dạy học dựa trên dự án.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học hoặc phòng học | Giáo viên cho học sinh thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp theo chủ đề tự chọn, có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, có tạo ra các sản phẩm có thể giới thiệu theo chủ đề đã đưa. Giáo viên cho học sinh thực hiện giai đoạn 2: Thực hiện dự án. Tùy thuộc vào đặc điểm của từng địa phương, GV có thể cho học sinh thực hiện theo các hình thức phù hợp (trình bày trên máy tính, giấy roki, ….) theo nhóm. |  |
| **Chủ đề 10: Phần mềm học tập** | | | | | | |
| **30** | **Bài. Học đại số với Geogebra** | 59, 60 |  | **Hình thức:** Dạy học giải quyết vấn đề. |  | **Nội dung:** Cả bài  **Thực hiện:** Học sinh tự tìm hiểu. |
| **31** | **Bài. Vẽ hình phẳng bằng Geogebra** | 61, 62 |  | **Hình thức:** Dạy học giải quyết vấn đề. |  | **Nội dung:** Cả bài  **Thực hiện:** Học sinh tự tìm hiểu. |
| **Ôn tập và kiểm tra** | | | | | | |
| **32** | **Ôn tập kiểm tra cuối kì** | 63, 64 |  | **Hình thức:** Dạy học thông qua trò chơi.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học hoặc phòng học | Giáo viên tổ chức cho học sinh tham gia trò chơi thực hiện nhiệm vụ, có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực tiễn, thực hành. Học sinh thực hiện theo nhóm. |  |
| **33** | **Ôn tập kiểm tra cuối kì** | 65, 66 |  | **Hình thức:** Dạy học thực hành.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học | Dựa vào sự quan sát và thực nghiệm tự lực của học sinh dưới sự hướng dẫn của Giáo viên thể hiện bằng lời nói, câu hỏi, bài tập thực hành, thao tác nhằm giúp học sinh hiểu rõ và vận dụng kiến thức lí thuyết để hình thành và rèn luyện kĩ năng. |  |
| **34** | **Ôn tập kiểm tra cuối kì** | 67 |  | **Hình thức:** Dạy học thực hành.  **Địa điểm dạy học:** Phòng Tin học | Dựa vào sự quan sát và thực nghiệm tự lực của học sinh dưới sự hướng dẫn của Giáo viên thể hiện bằng lời nói, câu hỏi, bài tập thực hành, thao tác nhằm giúp học sinh hiểu rõ và vận dụng kiến thức lí thuyết để hình thành và rèn luyện kĩ năng. |  |
| **Kiểm tra cuối kì** | 68 |  | **Hình thức:** Thực hiện các hình thức kiểm tra theo quy định. | GV linh hoạt sử dụng các hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp. |  |
| **35** | **Trả bài kiểm tra cuối kì** | 69, 70 |  |  |  |  |

*\* Chương I-II (Tất cả các bài): Mục tìm hiểu mở rộng học sinh tự tìm hiểu.*

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* | *…., ngày tháng năm 20…*  **HIỆU TRƯỞNG**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG:** ..................................................................  **TỔ:** .......................................... | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**

**MÔN HỌC: TIN HỌC - KHỐI LỚP 8**

(Năm học: 2021 - 2022)

| **Tuần** | **Bài học** | **Tiết PPCT** | **Yêu cầu cần đạt** | **Gợi ý hình thức tổ chức dạy học** | **Gợi ý địa điểm dạy học** | **Gợi ý hướng dẫn  thực hiện** | **Nội dung điều chỉnh** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **HỌC KỲ I** | | | | | | | | |
| **Chủ đề 1: Làm quen với Ngôn ngữ lập trình** | | | | | | | | |
| 1 | Bài 1: Máy tính và chương trình máy tính | 1, 2 |  | GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học. VD: Dạy học thông qua trò chơi nhỏ | Tại lớp | Mục 1: Trò chơi ai nhanh hơn  Phân vai diễn: 1 HS đóng vai người điều khiển, 1 HS đóng vai rô bốt để làm sáng tỏ rằng con người ra lệnh cho máy tính thực hiện công việc thông qua chuỗi các câu lệnh mà máy tính hiểu được.  VD: Rô bốt nhặt rác. Đội nào có người điều khiển rô bốt nhặt rác bỏ vào thùng với các lệnh ngắn gọn hơn (đường đi ngắn nhất) thì đội đó chiến thắng. |  |
| 2 | Bài 2: Làm quen với chương trình và ngôn ngữ lập trình | 3, 4 |  | GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học. VD: Dạy học giải quyết vấn đề | Tại phòng  TH hoặc tại lớp | GV đặt vấn đề cần đạt được thông qua một số câu hỏi gợi mở trước, từ hoạt động thực hành HS tự trả lời các nội dung kiến thức ở Bài 2.  Tiết 1: HS thực hành các bài tập nhỏ để làm quen với ngôn ngữ lập trình từ đó hình thành kiến thức bài học.  Tiết 2: GV nêu lại các vấn đề, HS giải quyết để hình thành kiến thức. |  |
| 3 | BTH 1: Làm quen với Free Pascal | 5 |  | Hoạt động thực hành | Tại phòng  TH | Theo nội dung SGK |  |
| Bài tập | 6 |  | GV sử dụng linh hoạt các PPDH. VD: Dạy học giải quyết vấn đề | Tại phòng  TH | GV yêu cầu HS sưu tầm các câu ca dao, tục ngữ thể hiện sự tôn sư trọng đạo và viết các chương trình đơn giản thể hiện câu lệnh Write, writeln cùng các từ khóa cơ bản. |  |
| **Chủ đề 2: Chương trình máy tính và dữ liệu** | | | | | | | | |
| 4 | Bài 3: Chương trình máy tính và dữ liệu | 7, 8 |  | GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học. VD: Dạy học thông báo, trình diễn, trực quan | Tại lớp | GV thông báo các kiểu dữ liệu, các phép toán đối với từng kiểu dữ liệu theo SGK và biểu diễn các kiểu dữ liệu trên máy tính cho HS nắm. |  |
| 5 | BTH 2: Viết chương trình để tính toán | 9, 10 |  | Hoạt động thực hành | Tại phòng  TH | Theo nội dung SGK |  |
| 6 | Bài 4: Sử dụng biến và hằng trong chương trình | 11, 12 |  | GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học. VD: Dạy học thông qua hoạt động trải nghiệm. | Tại lớp | GV liên hệ trong kế hoạch "Công trình măng non" của Liên đội có phân công cho các lớp trồng và chăm sóc hoa trong 1 khuôn viên sân trường, mỗi khuôn viên của mỗi lớp sẽ được các lớp tự đặt tên và chăm sóc. Từ đó GV dẫn dắt đến nội dung bài học biến, tên biến .... |  |
| 7 | Ôn tập kiểm tra giữa kỳ | 13, 14 |  | GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học | Tại phòng  TH hoặc tại lớp | GV lần lượt hệ thống các kiến thức đã học thông qua lý thuyết và bài tập |  |
| 8 | Kiểm tra giữa kỳ | 15 |  |  | Tại phòng  TH hoặc tại lớp | GV sử dụng các hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp. |  |
| Trả bài kiểm tra giữa kì | 16 |  |  |  |  |  |
| 9 | BTH 3: Khai báo và sử dụng biến | 17, 18 |  | Hoạt động thực hành | Tại phòng  TH | Theo nội dung SGK | Bài 2: Chỉ yêu cầu HS nhập 2 biến x, y không cần hoán đổi. |
| **Chủ đề 3: Từ bài toán đến chương trình** | | | | | | | | |
| 10 | Bài 5: Từ bài toán đến chương trình | 19, 20 |  | GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học. VD: Dạy học thông qua trò chơi nhỏ tại lớp | Tại lớp | Gv chia lớp thành các nhóm nhỏ, các nhóm làm theo chỉ dẫn của giáo viên:  - B1: Lấy 1 tờ giấy hình vuông  - B2: Gấp 2 đường chéo của hình vuông để tạo nếp gấp, mở tờ giấy ra.  - B3: Gấp bốn góc của tờ giấy vào tâm.  - B4: Lật mặt bên kia và tiếp tục gấp bốn góc vào tâm.  - B5: Sau đó gập đôi tờ giấy lại thành hình chữ nhật, gấp tiếp đường còn lại để tạo nếp gấp.  - B6: Lật lại mặt sau, luồn các ngón tay vào trong 4 góc và mở ra ta được hình trò chơi Đ-T-N-B  Nhóm nào xếp nhanh nhất và đúng sẽ chiến thắng. => Từ đó giáo viên đặt câu hỏi nếu thay đổi thứ tự chỉ dẫn bước 2 và bước 3 thì em có gấp được hình trò chơi hay không? Vì sao?...  \* Hs nắm được khái niệm thuật toán. |  |
| 11 | Bài tập | 21, 22 |  | GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học. VD: Dạy học thông qua trò chơi nhỏ tại lớp | Tại phòng  TH hoặc tại lớp | Trò chơi: Đi tìm kho báu. Ví dụ: có 3 cái hộp màu khác nhau, trong đó có 1 hộp đựng quà, nhiệm vụ mỗi đội chơi phải đưa ra thuật toán đi tìm kho báu đúng, nhanh và ngắn nhất sẽ nhận quà trong hộp.  Ngoài ra GV có thể hệ thống các câu hỏi, bài tập, yêu cầu thực hành để Hs thực hiện. |  |
| 12 | Bài 6: Câu lệnh điều kiện | 23, 24 |  | GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học. VD: Dạy học thông qua trò chơi nhỏ tại lớp | Tại lớp | GV cho HS tham gia trò chơi Oẳn tù tì: Các nhóm lên thực hiện, nhóm nào thắng đứng về 1 bên, thua 1 bên và nhóm thắng có quyền yêu cầu nhóm thua thực hiện một nội dung gì đó ví dụ hát 1 bài hát. Từ đó GV xây dựng điều kiện là gì? câu lệnh điều kiện là gì?... |  |
| 13 | BTH 4: Sử dụng câu lệnh điều kiện | 25, 26 |  | Hoạt động thực hành | Tại phòng  TH | Theo nội dung SGK | Bài 3: HS tự tìm hiểu |
| 14 | Bài tập | 27, 28 |  | GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học. VD: Dạy học giải quyết vấn đề | Tại phòng  TH hoặc tại lớp | GV yêu cầu HS tập hợp các bài toán đã học có chứa số nguyên, số thực,…  Ngoài ra GV có thể hệ thống các câu hỏi, bài tập, yêu cầu thực hành để Hs thực hiện. |  |
| 15 | Bài tập | 29, 30 |  | GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học. VD: Dạy học giải quyết vấn đề | Tại phòng  TH hoặc tại lớp | Gv chuẩn bị 1 vài bài toán thuộc môn lí, hoá, toán ....Yêu cầu hs cho biết tên biến và kiểu dữ liệu của các biến cần khai báo dùng để viết chương trình để giải các bài toán. Vd: Một máy bay với vận tốc 800km/h từ HN đến HCM. Nếu đường bay HN-HCM dài 1400km, thì máy bay phải bay trong bao nhiêu lâu?  Ngoài ra GV có thể hệ thống các câu hỏi, bài tập, yêu cầu thực hành để Hs thực hiện. |  |
| 16 | Hoạt động trải nghiệm | 31, 32 |  | GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học. VD: Dạy học định hướng STEM | Tại phòng  TH hoặc tại lớp | GV cho HS tổng hợp một số kiến thức về toán học, vật lý, hóa học... về làm các bài tập về định lý, định luật,... có liên quan đến câu lệnh điều kiện. Ví dụ: định lý Pitago trong tam giác vuông: if((sqr(a)+sqr(b)=sqr(c)) or (sqr(a)+sqr(c)=sqr(b)) or (sqr(c)+sqr(b)=sqr(a)) then write(a,b,c,'do dai cac canh cua tam giac vuong'); |  |
| 17 | Ôn tập kiểm tra cuối kỳ | 33, 34 |  | GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học | Tại phòng  TH hoặc tại lớp | GV lần lượt hệ thống các kiến thức đã học thông qua lý thuyết và bài tập |  |
| 18 | Kiểm tra cuối kỳ | 35 |  |  | Tại phòng  TH hoặc tại lớp | GV sử dụng các hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp. |  |
| Trả bài KT cuối kỳ | 36 |  |  | Tại lớp |  |  |
| **HỌC KỲ II** | | | | | | | | |
| **Chủ đề 4: Câu lệnh lặp** | | | | | | | | |
| 19 | Bài 7: Câu lệnh lặp | 37, 38 |  | GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học. VD: Dạy học thông qua trò chơi nhỏ tại lớp | Tại lớp | GV cho HS tham gia trò chơi Ai nhanh hơn: Ví dụ: Thi viết bảng cửu chương 9... Thông qua hệ thống câu hỏi HS nắm được việc lặp lại là gì? Số lần lặp là bao nhiêu?... từ đó hình thành câu lệnh lặp cho HS |  |
| 20 | BTH 5: Sử dụng câu lệnh lặp For…do | 39, 40 |  | Hoạt động thực hành | Tại phòng  TH | Theo nội dung SGK | Bài 2: HS tự tìm hiểu  Bài 3: HS tự tìm hiểu |
| 21 | Bài tập | 41, 42 |  | GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học. VD: Dạy học thông qua trò chơi | Tại phòng  TH hoặc tại lớp | Trò chơi: "Thi giải đố"  HS vận dụng kiến thức đã học về câu lệnh lặp For...do để viết chương trình giải các bài toán cổ:  Bài toán 1:  Trăm trâu trăm cỏ  Trâu đứng ăn năm  Trâu nằm ăn ba  Lụ khụ trâu già  Ba con một bó  Tìm số trâu mỗi loại?  Bài toán 2:  Vừa gà vừa chó  Bó lại cho tròn  Ba mươi sáu con  Một trăm chân chẵn  Hỏi có mấy gà, mấy chó?  .....  Ngoài ra GV có thể hệ thống các câu hỏi, bài tập, yêu cầu thực hành để Hs thực hiện. |  |
| 22 | Bài 8: Lặp với số lần chưa biết trước | 43, 44 |  | GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học. VD: Dạy học thông qua trò chơi nhỏ tại lớp | Tại lớp | GV cho HS tham gia trò chơi Ai nhanh hơn: Ví dụ: Thi xếp hạc nhanh cho mỗi đội chơi chuẩn bị trước giấy màu để xếp hạc và thực hiện trong vòng 5 phút. Đội nào xếp được nhiều hạc hơn thì chiến thắng. Thông qua hệ thống câu hỏi HS nắm được việc lặp lại là gì? Số lần lặp là bao nhiêu?... từ đó hình thành câu lệnh lặp không xác định cho HS | Mục 3: Lặp vô hạn lần – lỗi lập trình cần tránh: HS tự tìm hiểu |
| 23 | BTH 6: Sử dụng lệnh lặp While…do | 45, 46 |  | Hoạt động thực hành | Tại phòng  TH | Theo nội dung SGK | Bài 1: HS tự tìm hiểu |
| 24 | Ôn tập kiểm tra giữa kỳ | 47, 48 |  | GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học | Tại phòng  TH hoặc tại lớp | GV lần lượt hệ thống các kiến thức đã học thông qua lý thuyết và bài tập |  |
|  |
| 25 | Kiểm tra giữa kỳ | 49 |  |  | Tại phòng  TH hoặc tại lớp | GV sử dụng các hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp. |  |
| Trả bài KT giữa kỳ | 50 |  |  | Tại lớp |  |  |
| **Chủ đề 5: Làm việc với dãy số** | | | | | | | | |
| 26 – 27 | Bài 9. Làm việc với dãy số | 51, 52, 53, 54 |  | GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học. VD: Dạy học giải quyết vấn đề | Tại lớp | Theo nội dung SGK |  |
| 28 | BTH 7: Xử lý dãy số trong chương trình | 55, 56 |  | Hoạt động thực hành | Tại phòng  TH | Theo nội dung SGK | Bài 2: HS tự tìm hiểu |
| 29 | Bài tập | 57, 58 |  | GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học. VD: Dạy học thông qua trò chơi | Tại lớp | Trò chơi “Đi tìm max”.  Xét bài toán: Cho một dãy số nguyên a1, a2, …, an. Tìm số nguyên lớn nhất trong dãy.  Trò chơi như sau: Cho sơ đồ thuật toán giải bài toán trên.  Với từng dãy số cụ thể, từng nhóm chơi sẽ thực hiện nhảy theo đúng thứ tự thực hiện trên sơ đồ thuật toán để tìm ra kết quả cụ thể tương ứng với từng dãy số trong thời gian nhanh nhất.  VD: Dãy số thứ nhất: 19, 8, 5, 17  Dãy số thứ hai: 15, 5, 20, 8  Dãy số thứ ba: 17, 8, 5, 18  Ngoài ra GV có thể hệ thống các câu hỏi, bài tập, yêu cầu thực hành để Hs thực hiện. |  |
| **Chủ đề 6: Phần mềm học tập** | | | | | | | | |
| 30 - 31 | Bài 10: Làm quen với giải phẫu cơ thể người bằng phần mềm Anatomy | 59, 60, 61, 62 |  | Hoạt động thực hành | Tại lớp | Theo nội dung SGK |  |
| 32 | Hoạt động trải nghiệm | 63, 64 |  | GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học. VD: Dạy học định hướng STEM | Tại phòng  TH hoặc tại lớp | Ở đầu chương trình môn Sinh học 8, Bài 2 “Cấu tạo cơ thể người” HS đã tìm hiểu về các hệ cơ quan của con người; GV yêu cầu HS vận dụng những hiểu biết của mình để sưu tầm các hiện tượng trong thực tế liên quan đến các hệ cơ quan đã học, kết hợp nội dung bài 10 “Làm quen với giải phẫu cơ thể người bằng phần mềm Anatomy” các em hình thành được các kĩ năng sống.  GV có thể cho học sinh thực hiện theo các hình thức phù hợp (trình bày trên Word, bảng phụ, giấy roki, ….) theo nhóm. VD:  \* Sau khi tìm hiểu hệ xương và hệ cơ, GV giáo dục kỹ năng sống tự phục vụ, chăm sóc bản thân liên quan đến thể chất sức khỏe cho HS:  - Để cơ và xương phát triển cân đối chúng ta cần làm gì?  => Học sinh có thể trả lời: Ngồi học bài ngay ngắn. Tập thể dục thể thao. Ăn uống đủ chất, Mang vác vừa sức … |  |
|  | Bài 11: Giải toán và vẽ hình phẳng với Geogebra | | | | | | Cả bài: HS tự tìm hiểu |
|  | Bài 12: Vẽ hình không gian với Geogebra | | | | | | Cả bài: HS tự tìm hiểu |
| 33 | Bài tập | 65, 66 |  | GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học. VD: Dạy học thông qua trò chơi | Tại phòng  TH hoặc tại lớp | Gv chuẩn bị 1 số phiếu thuộc chủ đề Vật lí, Toán học. Mỗi phiếu ghi 1 câu khẳng định, có thể đúng hoặc sai, VD: "Cây lúa là loại cây có rễ cọc" là một câu sai....  Mỗi lượt chơi là nhóm hai hs được chọn 1 trong 2 chủ đề. Trong thời gian 5 phút, 1 hs sẽ bốc phiếu thuộc chủ đề nhóm mình lựa chọn và hs còn lại trả lời. Mỗi câu trả lời đúng được 1 điểm. Hoạt động đọc phiếu và trả lời được lặp lại cho đến khi hết thời gian quy định. Hai bạn thắng cuộc là 2 bạn có số điểm cao nhất.  Thông qua trò chơi GV cho 1 vài cụm từ gợi ý (VD: Đọc phiếu và trả lời câu hỏi; Kết thúc lặp; Còn thời gian...) để HS hoàn thành vào sơ đồ khối mô tả cấu trúc lặp để nhắc lại cấu trúc câu lệnh lặp với số lần chưa biết trước.  Ngoài ra GV có thể hệ thống các câu hỏi, bài tập, yêu cầu thực hành để Hs thực hiện. |  |
| 34 | Ôn tập kiểm tra cuối kỳ | 67, 68 |  | GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học | Tại phòng  TH hoặc tại lớp | GV lần lượt hệ thống các kiến thức đã học thông qua lý thuyết và bài tập |  |
| 35 | Kiểm tra cuối kỳ | 69 |  |  | Tại phòng  TH hoặc tại lớp | GV sử dụng các hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp. |  |
| 35 | Trả bài KT cuối kỳ | 70 |  |  | Tại lớp |  |  |

*\* Ghi chú:*

*- Chương I-II (Tất cả các bài): Mục tìm hiểu mở rộng học sinh tự tìm hiểu.*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG** | | | |  |  |  | *…., ngày tháng năm 20…* |
| *(Ký và ghi rõ họ tên)* | | | |  |  |  | **HIỆU TRƯỞNG** |
|  |  |  |  |  |  |  | *(Ký và ghi rõ họ tên)* |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG:** ..................................................................  **TỔ:** .............................................................................. | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**

**MÔN HỌC: TIN HỌC - KHỐI LỚP 9**

(Năm học 2021 - 2022)

**HỌC KỲ I**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiết PPCT** | **Bài học/Mạch kiến thức** | | **Số tiết** | **Yêu cầu cần đạt** | **Gợi ý**  **Hình thức/ địa điểm dạy học** | **Gợi ý**  **Hướng dẫn thực hiện** |
| 1,2 | Bài1. Từ máy tính đến mạng máy tính | 1. Khái niệm mạng máy tính  4. Lợi ích của mạng máy tính | 2 |  | Dạy học theo hình thức chia nhóm/ Phòng TH Tin học | - Mục 2, 3 học sinh tự tìm hiểu.  - Mục 1. Gv có thể đưa ra yêu cầu hoạt động: Quan sát và vẽ lại sơ đồ kết nối các máy tính trong phòng thực hành. Dựa trên kết quả hoạt động Gv cùng học sinh tiếp cận các kiến thức bài học.  - Mục 4. Gv có thể tổ chức 1 trò chơi: “Em có thể làm được gì nhờ mạng máy tính” với hình thức mỗi em/nhóm hãy tự tìm hiểu và viết các hoạt động có thể thực hiện được nhờ mạng máy tính ra một mảnh giấy. Mỗi em/nhóm trình bày, Gv cùng học sinh xác nhận và phân chia các lợi ích theo 4 nội dung như SGK, HS/nhóm nào đưa ra nhiều kết quả đúng sẽ thắng. |
| 3,4 | Bài 2. Mạng thông tin toàn cầu Internet | 1. Internet là gì?  2. Một số dịch vụ trên internet  3. Một vài ứng dụng trên internet  4. Làm thế nào để kết nối internet | 2 |  | Dạy học theo hình thức chia nhóm/ Phòng TH Tin học | - Mục 1. Có thể tổ chức trò chơi xem hình đoán chữ với hình thức Gv đưa lần lượt các hình như ở đầu bài học trong SGK, từ đó đặt vấn đề và cho HS tự đưa ra các khái niệm về Internet, sau đó Gv cùng HS tiếp cận kiến thức.  - Mục 2, 3. *(Có thể gộp nội dung 2 mục này để tìm hiểu chung)* Tổ chức hình thức trò chơi hoặc sử dụng kỹ thuật dạy học khăn trải bàn, cho hs/nhóm đưa ra các dịch vụ internet mà em biết, dựa trên kết quả hoạt động gv cùng hs phân nhóm các hoạt động đó. Gv cần lưu ý bổ sung một số ứng dụng phổ biến hiện nay như trao đổi trực tuyến (chat), diễn đàn (forum), mạng xã hội (Social network), … Gv cần có máy tính kết nối mạng để minh họa một số dịch vụ, ứng dụng trên internet.  - Mục 4. Không phải kiến thức trọng tâm của bài học, Gv có thể giới thiệu nhanh. |
| 5,6 | Bài 3. Tổ chức và truy cập thông tin trên internet | 1.Tổ chức thông tin trên internet  2.Truy cập web  3. Tìm kiếm thông tin trên Internet | 2 |  | Dạy học theo hình thức chia nhóm/ Phòng TH Tin học | - Vì hầu hết HS hiện nay đã biết sử dung trình duyệt để truy cập web và tìm kiếm thông tin trên mạng Internet nên bài học này Gv có thể cho HS thực hiện hoạt động khám phá với nội dung tìm kiếm một thông tin gì đó. Yêu cầu HS/nhóm nêu cách thực hiện (sử dụng ứng dụng nào? Các bước thực hiện như thế nào để có được kết quả? …). Trên cơ sở đó Gv cùng HS tiếp cận các khái niệm, kiến thức của bài học. Tùy vào hoạt động trình bày của Hs mà Gv hướng đến khái niệm liên quan, không nhất thiết phải theo thứ tự trong bài học, có thể theo chiều ngược lại (Khái niệm trình duyệt, máy tìm kiếm và sử dụng máy tìm kiếm, truy cập trang web, địa chỉ trang web, trang chủ, siêu liên kết, …).  - Gv minh họa và cho HS truy cập web bằng 2 cách (nhập địa chỉ trang web, nhấp vào liên kết từ kết quả tìm kiếm)  - Gv có thể đưa ra các lưu ý (lời khuyên) khi tìm kiếm và tiếp nhận thông tin có trên mạng internet. |
| 7, 8 | Bài TH1: Sử dụng trình duyệt để truy cập web | 1.Mục đích, yêu cầu  2.Nội dung:  Bài 1. Khởi động và tìm hiểu một số thành phần của trình duyệt cốc cốc.  Bài 2. Xem thông tin trên các trang web  Bài 3: Đánh dấu trang  Bài 4: Lưu bài viết, tranh ảnh, video | 2 |  | Dạy học theo hình thức chia nhóm/ Phòng TH Tin học | - Gv tổ chức cho HS thực hiện các yêu cầu của bài thực hành. Có thể thay thế các nội dung cho phù hợp và gần gũi hơn.  - Cần có sản phẩm sau mỗi hoạt động và Gv thực hiện đánh giá các sản phẩm đó. (Sản phẩm là kết quả thực hiện các yêu cầu của bài thực hành hoặc yêu cầu của Gv giao nhiệm vụ) |
| 9, 10 | Bài TH 2: Tìm kiếm thông tin trên Internet | 1.Mục đích, yêu cầu.  2.Nội dung:  Bài1- Tìm kiếm thông tin trên web  Bài 2- Tìm hiểu cách sử dụng từ khóa để tìm kiếm thông tin  Bài 3- Tìm kiếm hình ảnh, video  Bài 4-Tìm video thông qua trang youtube | 2 |  | Dạy học theo hình thức chia nhóm/ Phòng TH Tin học | - Gv tổ chức cho HS thực hiện các yêu cầu của bài thực hành. Có thể thay thế các nội dung cho phù hợp và gần gũi hơn.  - Cần có sản phẩm sau mỗi hoạt động và Gv thực hiện đánh giá các sản phẩm đó. (Sản phẩm là kết quả thực hiện các yêu cầu của bài thực hành hoặc yêu cầu của Gv giao nhiệm vụ) |
| 11,12 | Bài 4. Tìm hiểu thư điện tử | 1- Hệ thống thư điện tử  2- Tạo tài khoản, gửi và nhận thư điện tử | 2 |  | Dạy học theo hình thức chia nhóm/ Phòng TH Tin học | - Mục 2c tự tìm hiểu.  - Mục 1. Gv có thể tổ chức một hoạt động cho nhóm hs thảo luận với nội dung: “Em muốn thông tin về kết quả học tập của mình cho ông bà ở nơi xa. Hãy cho biết cách làm của em trong hai điều kiện là có mạng internet và không có mạng internet.”. Dựa trên kết quả hoạt động Gv và Hs tiếp cận 2 hình thức gửi nhận thư.  - Mục 2. Gv có thể cho nhóm thực hiện nhiệm vụ: “Em hãy tìm hiểu và cho biết để sử dụng thư điện tử thì người dùng cần phải làm gì? Em có thể làm được gì khi có một tài khoản thư điện tử”. Dựa trên kết quả thảo luận Gv cùng Hs tiếp cận kiến thức bài học. |
| 13,14 | Bài TH 3: Sử dụng thư điện tử | 1.Mục đích, yêu cầu  2.Nội dung  Bài 1-Tạo tài khoản thư điện tử  Bài 2- Đăng nhập và đọc thư  Bài 3- Soạn và gửi thư điện tử  Bài 4-Trả lời thư | 2 |  | Dạy học theo hình thức chia nhóm/ Phòng TH Tin học | - Gv tổ chức cho HS thực hiện các yêu cầu của bài thực hành. Có thể thay thế các nội dung cho phù hợp và gần gũi hơn.  - Cần có sản phẩm sau mỗi hoạt động và Gv thực hiện đánh giá các sản phẩm đó. (Sản phẩm là kết quả thực hiện các yêu cầu của bài thực hành hoặc yêu cầu của Gv giao nhiệm vụ)  - Có thể giao nhiệm vụ: Tạo tài khoản Gmail, tải một tệp hình ảnh có nội dung tích cực rồi gửi thư kèm tệp đó đến email của Gv. Gv kiểm tra thư, nhận xét phản hồi và yêu cầu Hs trả lời thư của Gv. |
| 15 | Ôn tập | - Ôn tập lại kiến thức đã học  - Bài tập | 1 |  | Dạy học theo hình thức chia nhóm/ Phòng TH Tin học |  |
| 16 | Kiểm tra giữa kì | - Kiểm tra kiến thức đã học | 1 |  | Phòng học |  |
| 17,18  19,20 | Bài 5. Bảo vệ thông tin máy tính | 1- Một số yếu tố ảnh hưởng đến sự an toàn của thông tin máy tính  2- Virus máy tính và cách phòng tránh | 4 |  | Phòng học, Dạy học theo hình thức chia nhóm/ Phòng TH Tin học, cơ sở tham quan trải nghiệm | - Chủ đề này (chương II, không bao gồm bài thực hành) Gv có thể dạy học theo phương pháp dự án trong thời lượng 2 tuần (4 tiết) theo tiến độ sau:  + Tiết 1. Giao nhiệm vụ cho HS  + Tiết 2, 3 (thời gian khoảng hơn 1 tuần). Hs thực hiện nhiệm vụ ở nhà (nhóm đến các cơ sở sửa chữa máy tính gần nhất để tìm hiểu) kết hợp với làm việc tại phòng thực hành ở tiết thứ 2, 3 trong tuần (tìm kiếm thông tin trên mạng Internet) hoặc máy tính ở nhà có kết nối Internet để hoàn thành các yêu cầu hợp đồng. Sản phẩm của dự án có thể là phiếu trả lời các câu hỏi (trắc nghiệm/tự luận), các liên kết đến trang web tải phần mềm diệt virus, …  + Tiết 4. Trình bày và báo cáo kết quả thực hiện dự án của các nhóm. |
| Bài 6: Tin học và xã hội | 1- Tin học trong xã hội hiện đại  2- Kinh tế tri thức và xã hội hóa tin học  3-Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư  4- Con người trong xã hội tin học hóa |  |
| 21,22 | Bài TH4: Sao lưu dự phòng và quét virus | 1.Mục đích, yêu cầu  2.Nội dung:  Bài 1-Lưu trữ dự phòng bằng phương pháp sao chép thông thường  Bài 2-quét virus | 2 |  | Dạy học theo hình thức xem video và tự học/ ở nhà  *(nếu dịch diễn biến phức tạp)* | - Gv tạo video hướng dẫn các yêu cầu của bài thực hành và gửi cho HS xem và tự học. Có thể thay thế các nội dung cho phù hợp và gần gũi hơn.  - Cần có sản phẩm sau khi HS tự thực hiện và Gv đánh giá các sản phẩm đó. (Sản phẩm là kết quả thực hiện các yêu cầu của bài thực hành hoặc yêu cầu của Gv giao nhiệm vụ)  - Gv có thể cho HS tìm hiểu cách lưu trữ dự phòng các tệp tin lên Gmail hoặc Drive, …  *- Lưu ý: HS không có máy để tự học sẽ được học khi có đủ điều kiện dạy học trực tiếp.* |
| 23,24 | Bài 7: Phần mềm trình chiếu | 1.Trình bày và công cụ hỗ trợ trình bày  2.Phần mềm trình chiếu  3.Phần mềm trình chiếu PowerPoint  4.Ứng dụng của phần mềm trình chiếu | 2 |  | Dạy học theo hình thức chia nhóm/ Phòng TH Tin học | - Mục 1, Mục 2: Gv có thể cho HS/nhóm thực hiện hoạt động nghiên cứu với nhiệm vụ là “Em hãy tìm một số ví dụ về hoạt động trình bày, cho biết các công cụ hỗ trợ trình bày được sử dụng trong hoạt động đó (nếu có) và hãy cho biết hiện nay công cụ nào đem lại hiệu quả trình bày cao nhất, mô tả sơ lược về công cụ đó”. Nguồn tư liệu là SGK và Internet. Trên cơ sở báo cáo kết quả hoạt động của hs/nhóm Gv cùng Hs tiếp cận các kiến thức của bài học.  - Mục 4: Sau hoạt động trên Gv có thể cho Hs thảo luận tìm hiểu các ứng dụng của phần mềm trình chiếu với nhiệm vụ “Hãy cho biết các ứng dụng của phần mềm trình chiếu”. Gv nhận xét, bổ sung kết quả hoạt động.  - Mục 3. Gv giới thiệu phần mềm trình chiếu PowerPoint, thực hiện thao tác mở phần mềm, cho hs quan sát giao diện phần mềm. Sau đó cho Hs nhận xét về kết quả quan sát (so sánh với giao diện của Word, Excel có những gì giống và khác nhau, có quen thuộc không? …) |
| 25,26 | Bài 8: Bài trình chiếu | 1.Bài trình chiếu và nội dung trang chiếu  2.Bố trí nội dung trên trang chiếu  3.Nhập nội dung văn bản cho trang chiếu  4.Trình chiếu | 2 |  | Dạy học theo hình thức chia nhóm/ Phòng TH Tin học | - Khởi động: Gv có thể cho Hs/nhóm thực hiện nhiệm vụ: “Theo em, các yếu tố nào giúp cho bài trình bày thành công? Yếu tố nào đóng vai trò quan trọng nhất?”.  - Mục 1, 2. Từ kết quả hoạt động khởi động Gv xác định phần mềm trình chiếu là công cụ hỗ trợ hết sức hiệu quả trong hoạt động trình bày và dẫn Hs vào bài học.  + Về kiến thức nội dung trang chiếu: Gv có thể cho Hs quan sát một hoạt động trình bày (có đa dạng các đối tượng nội dung) rồi cho Hs nêu ra các đối tượng nội dung được sử dụng (văn bản, hình ảnh, biểu đồ, âm thanh, video, …)  + Về bố trí nội dung trên trang chiếu: Gv cho Hs đọc thông tin ở SGK, sau đó Gv minh họa các cách bố trí nội dung cho Hs quan sát.  + Gv cần lưu ý tính nhất quán trong cách bố trí các nội dung.  - Mục 3. Gv có thể cho hs thực hiện hoạt động cá nhân với nhiệm vụ là: khởi động phần mềm PowerPoint, nhập tiêu đề, nhập nội dung (các nội dung này gv chuẩn bị trước). Kết quả hoạt động không yêu cầu tất cả hs phải hoàn thành. Gv cho một hs làm được nêu cách làm, và làm minh họa cho cả lớp cùng xem. Sau đó cho tất cả hs hoàn thành. Từ kết quả hoạt động, Gv giúp Hs tiếp cận kiến thức bài học.  - Mục 4. Gv có thể thực hiện minh họa. Sau đó cho Hs thực hiện lại với yêu cầu: Trình chiếu bắt đầu từ trang đầu tiên và trình chiếu bắt đầu từ 1 trang bất kì. |
| 27,28 | BTH5: Bài trình chiếu đầu tiên của em | 1.Mục đích, yêu cầu  2.Nội dung:  Bài 1.  Bài 2. | 2 |  | Dạy học theo hình thức chia nhóm/ Phòng TH Tin học | - Gv tổ chức cho HS thực hiện các yêu cầu của bài thực hành. Có thể thay thế các nội dung cho phù hợp và gần gũi hơn.  - Cần có sản phẩm sau mỗi hoạt động và Gv thực hiện đánh giá các sản phẩm đó. (Sản phẩm là kết quả thực hiện các yêu cầu của bài thực hành hoặc yêu cầu của Gv giao nhiệm vụ) |
| 29,30 | Bài tập | Bài tập củng cố | 2 |  | Dạy học theo hình thức chia nhóm/ Phòng TH Tin học | - Gv cho hệ thống các câu hỏi, bài tập, yêu cầu thực hành để Hs thực hiện. |
| 31,32 | Bài tập | Em đã được học những gì? | 2 |  | Dạy học theo hình thức chia nhóm/ Phòng TH Tin học, Hs tự thực hiện ở nhà | Gv có thể giao nhiệm vụ cho nhóm HS: Tạo một bài trình chiếu đơn giản (chỉ yêu cầu sử dụng phần mềm PowerPoin và nội dung trình bày chủ yếu văn bản, nếu Hs sử dụng được hình ảnh và các nội dung khác thì khuyến khích) với chủ đề là “Tóm tắt các nội dung đã học”. Gv có thể gợi ý: Mỗi bài học 1 hoặc 2 slide, tiêu đề là tên bài học, mục học, …  - Hs/nhóm tiến hành hoạt động ở nhà gửi file đến email Gv  - Gv nhận xét phản hổi và chọn ra một đến 2 bài hoàn chỉnh nhất cho hs lên trình bày trước lớp, các hs/nhóm khác tham gia ý kiến. |
| 33,34 |  | Ôn tập HK I | 2 |  | Dạy học theo hình thức chia nhóm/ Phòng TH Tin học | - Dựa vào kết quả hoạt động ở các tiết học trước, Gv củng cố, ôn tập cho Hs chuẩn bị tốt bài kiểm tra học kỳ. |
| 35,36 |  | Kiểm tra HK I | 2 |  | Kiểm tra trên lớp |  |

**HỌC KỲ II**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT**  **(tiết)** | **Bài học/Mạch kiến thức** | | **Số tiết** | **Yêu cầu cần đạt** | **Gợi ý**  **Hình thức/ địa điểm dạy học** | **Gợi ý**  **Hướng dẫn thực hiện** |
| 37 | **Bài 9: Định dạng trang chiếu** | 1.Màu nền trang chiếu  2. Định dạng nội dung văn bản  3.Sử dụng mẫu định dạng | 1 |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Dạy học thông qua giải quyết vấn đề  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại phòng thực hành Tin  - Hoặc trên lớp học  - Hoặc *online qua zoom meet hoặc google meet…(trường hợp không đến trường được)* | - GV giới thiệu quá trình định dạng trang chiếu về nền và màu chữ của trang chiếu *(có thể so sánh với định dạng văn bản)*  - GV thực hiện định dạng mẫu theo cách thủ công, thay đổi nền cho trang chiếu, chỉ rõ từng thuộc tính của nền: Màu nền, ảnh nền; Nhập và định dạng nội dung trên trang chiếu: màu chữ, kiểu chữ, cỡ chữ, lỗi chính tả…  =>HS lắng nghe, quan sát, quá trình thực hiện của GV.  - GV gọi HS thực hiện lại quá trình định dạng trang chiếu, sau đó yêu cầu HS khác nhận xét, chỉnh sửa, bổ sung theo cách định dạng thủ công  - GV nhận xét, đánh giá, kết luận  - GV tiếp tục giới thiệu thêm cách định dạng nền có sẵn (themes)  =>HS lắng nghe, quan sát, quá trình thực hiện của giáo viên khi sử dụng themes sẵn có  - GV yêu cầu HS *phân tích ưu điểm và nhược điểm* khi sử dụng định dạng có sẵn  => GV nhận xét, đánh giá, kết luận.  - GV *mở rộng giới thiệu* quá trình định dạng trang chiếu qua cách sử dụng định dạng chung(slide master) như: themes (giao diện), layout (bố cục) và định dạng font chữ, size chữ, màu chữ, tạo hiệu ứng chuyển động, kích thước và vị trí hình ảnh, biểu đồ, video…  Sau đó yêu cầu HS về nhà thực hiện và gởi kết quả qua thư điện tử, GV chỉnh sửa, kết luận sau khi xem kết quả. |
| 38-39 | **BTH6: Thêm màu sắc và định dạng trang chiếu** | 1.Mục đích, yêu cầu  2. Nội dung:  Bài 1, bài 2, bài 3 | 1 |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động thực hành kết hợp với Giải quyết vấn đề  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại phòng thực hành Tin | - GV đưa ra yêu cầu thực hiện nội dung thực hành, gợi ý giải đáp thắc mắc của HS qua các yêu cầu thực hiện Bài 1, Bài 2, riêng đối với bài 3, có thể hướng dẫn thực hiện tại nhà);  - HS quan sát, lắng nghe và thực hiện yêu cầu;  - GV quan sát quá trình thực hiện, nhắc nhở, bao quát tiết học, ***ghi chép vào sổ tay thực hành*** *(thái độ, thao tác, độ chính xác, tính sáng tạo, tiến độ…)* tiến trình thực hiện và nhận xét cụ thể quá trình thực hành của HS.  - GV yêu cầu học sinh nêu ra vướng mắc trong quá trình thực hiện yêu cầu  - GV nhận xét bài thực hành, chỉnh sửa, bổ sung, giải đáp thắc mắc của HS. |
| Hoàn thành phiếu học tập số 1 | 1 |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động thực hành kết hợp với giải quyết vấn đề, chia nhóm nhỏ  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại phòng thực hành Tin | - GV chia nhóm, chuẩn bị thêm nội dung định dạng trang chiếu trong **phiếu học tập số 1**. (*đoạn văn hoặc khổ thơ, các yêu cầu định dạng đoạn văn hoặc khổ thơ đã cho…).* Lưu file đã làm với tên **Baitrinhchieu1**.pptx  - HS quan sát, lắng nghe và thực hiện yêu cầu  - GV chọn 2 nhóm ngẫu nhiên để làm mẫu, yêu cầu HS các nhóm còn lại nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện của 2 nhóm đã chọn. (**Tiêu chí đánh giá chéo do GV quy định bằng phiếu đánh giá nhóm dành cho HS)**  - GV kết luận, chỉnh sửa và bổ sung nội dung mà học sinh đã thực hiện.  - GV hướng dẫn HS chuẩn bị nội dung buổi học tiếp theo khi về nhà. |
| 40 | **Bài 10: Thêm hình ảnh vào trang chiếu** | 1.Chèn hình ảnh và các đối tượng khác vào trang chiếu  2.Thay đổi vị trí và kích thước hình ảnh | 1 |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động iải quyết vấn đề  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại phòng thực hành Tin hoặc lớp học  Hoặc dạy *online qua zoom meet hoặc google meet…(trường hợp không đến trường được)* | - GVgiới thiệu quá trình chèn hình ảnh và các đối tượng khác vào trang chiếu;  - GV thực hiện mẫu thao tác chèn hình ảnh, biểu tượng, hình vẽ, textbox… vào trang chiếu. Thay đổi vị trí và kích thước của từng đối tượng sau khi chèn.  =>HS lắng nghe, quan sát, quá trình thực hiện của GV.  - GV gọi bất kỳ 1 HS lên thực hiện thao tác chèn và thay đổi kích thước hình ảnh, hình vẽ, chữ, biểu tượng…vào trang chiếu, sau đó yêu cầu HS khác nhận xét, chỉnh sửa, bổ sung.  => GV nhận xét, đánh giá, kết luận  - GV tiếp tục mở rộng giới thiệu thêm cách chèn biểu đồ, sơ đồ, âm thanh, video vào trang chiếu, cách điều chỉnh kích thước hình ảnh, cắt khoản dư thừa của hình ảnh…  =>HS lắng nghe, quan sát, quá trình thực hiện của GV khi chèn các đối tượng theo yêu cầu.  - GV yêu cầu HS nêu ra vướng mắc trong quá trình chèn và chỉnh sửa các đối tượng.  => GV nhận xét, đánh giá, kết luận và giải đáp vướng mắc.  - GV hướng dẫn về nhà nội dung buổi học tiếp theo  Mục 3: HS tự tìm hiểu |
| 41 | **BTH7: Trình bày thông tin bằng hình ảnh** | 1.Mục đích, yêu cầu  2.Nội dung:  Bài 1, bài 2, bài 3  Hoàn thành phiếu học tập số 2 | 1 |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động thực hành kết hợp với Giải quyết vấn đề, chia nhóm nhỏ  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại phòng thực hành Tin | - GV đưa ra yêu cầu thực hiện nội dung thực hành, gợi ý giải đáp thắc mắc của HS qua các yêu cầu thực hiện Bài 1, Bài 2, riêng đối với bài 3 (*có thể hướng dẫn thực hiện tại nhà).*  - HS quan sát, lắng nghe và thực hiện yêu cầu;  - GV quan sát quá trình thực hiện, nhắc nhở, bao quát tiết học, ***ghi chép vào sổ tay thực hành*** *(thái độ, thao tác, độ chính xác, tính sáng tạo, tiến độ…)* và nhận xét cụ thể quá trình thực hành của HS.  - GV yêu cầu học sinh nêu ra vướng mắc sau thời gian thực hiện yêu cầu  - GV nhận xét bài thực hành, chỉnh sửa, bổ sung, giải đáp thắc mắc của HS.  - GV chuẩn bị thêm nội dung trong **phiếu học tập số 2**. (có thể yêu cầu nhập vào đoạn văn hoặc khổ thơ. Sau đó chèn hình ảnh liên quan từ câu ca dao, hoặc khổ thơ đã cho, tạo chú thích dưới hình ảnh *(hình ảnh được lấy từ internet hoặc đã được lưu sẵn)* chèn thêm slide mới và thêm vào một số nội dung khác có kèm theo hình ảnh và các đối tượng khác, chỉnh sửa hợp lý cho từng đối tượng phù hợp từng nội dung… *(nên nêu từng mục yêu cầu cụ thể).* Có thể lưu tên file*:* **Baitrinhchieu2.pptx.**  - GV yêu cầu HS quan sát, lắng và về nhà thực hiện, sau đó **gởi bài tập và các câu hỏi vướng mắc qua thư điện tử** cho GV.  - GV trả lời, kết luận, chỉnh sửa và bổ sung nội dung mà HS đã gởi.(*qua zalo chat, gmail, hoặc trả lời trực tiếp qua zoom…)*  - GV hướng dẫn HS chuẩn bị nội dung buổi học tiếp theo khi về nhà. |
| 42 | **Bài 11: Tạo các hiệu ứng động** | 1.Hiệu ứng động cho đối tượng trên trang chiếu  2.Hiệu ứng chuyển trang chiếu  3.Sử dụng các hiệu ứng động | 1 |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động thực hành kết hợp giải quyết vấn đề  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại phòng thực hành Tin hoặc lớp học  Hoặc dạy *online qua zoom meet hoặc google meet…(trường hợp không đến trường được)* | - GV đưa ra các câu hỏi gợi ý cho HS trả lời:  *? Vì sao phải tạo hiệu ứng?*  *? Có mấy loại hiệu ứng?*  *? Thế nào là hiệu ứng chuyển trang*  *? Thế nào là hiệu ứng cho từng đối tượng?*  *- HS trả lời*  => GV nhận xét, đánh giá, kết luận câu trả lời của HS  - GV lần lượt giới thiệu lại và thực hiện tao hiệu ứng cho từng loại *(hiệu ứng đối tượng và hiệu ứng chuyển trang, các thành phần trong quá trình tạo hiệu ứng*  *+ Thời điểm*  *+ Tốc độ*  *+ Âm thanh đi kèm…)*  - HS lắng nghe, quan sát, quá trình thực hiện của GV.  - GV yêu cầu HS thực hiện tạo hiệu ứng *(xuất hiện, biến mất, cho từng đối tượng; hiệu ứng chuyển tiếp trang trình chiếu cho từng trang chiếu);* cách sử dụng hiệu ứng động; Lưu ý khi tạo bài trình chiếu.  - GV gọi HS lên thực hiện, các HS còn lại quan sát, lắng nghe,  - GV yêu cầu HS dưới lớp *so sánh sự giống và khác nhau hai hiệu ứng*  => GV nhận xét, đánh giá, kết luận.  - GV ***mở rộng giới thiệu*** quá trình tạo hiệu ứng có cài đặt thời gian, quá trình xuất hiện tự động hoặc click chuột…  - GV yêu cầu HS về nhà chuẩn bị nội dung bài học tiếp theo.  Mục 4: HS tự tìm hiểu |
| 43  44 | **BTH8: Hoàn thiện bài trình chiếu với hiệu ứng động** | 1.Mục đích, yêu cầu  2.Nội dung: Bài 1, bài 2, bài 3 | 1 |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động thực hành kết hợp với giải quyết vấn đề,  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại phòng thực hành Tin | - GV đưa ra yêu cầu thực hiện nội dung thực hành, gợi ý giải đáp thắc mắc của HS qua các yêu cầu thực hiện Bài 1, Bài 2, riêng đối với bài 3 *(có thể hướng dẫn thực hiện tại nhà);*  - HS quan sát, lắng nghe và thực hiện yêu cầu;  - GV quan sát quá trình thực hiện, nhắc nhở và bao quát tiết học, ***ghi chép vào sổ tay thực hành*** *(thái độ, thao tác, độ chính xác, tính sáng tạo, tiến độ…)*  - GV yêu cầu học sinh nêu ra vướng mắc sau thời gian thực hiện yêu cầu  - GV nhận xét bài thực hành, chỉnh sửa, bổ sung, giải đáp thắc mắc của HS. |
| Hoàn thành phiếu học tập số 3 | 1 |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động thực hành kết hợp với giải quyết vấn đề, chia nhóm nhỏ.  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại phòng thực hành Tin | - GV chia 2 hoặc 4 nhóm, chuẩn bị nội dung trong **phiếu học tập số 3.** (Lưu tên file: **Baitrinhchieu3.pptx).** HScó thể lấy lại Baitrinhchieu2.pptx sau đó đổi tên thành **Baitrinhchieu3.pptx** để thực hiện yêu cầu tiếp theo hoặc tạo mới bài khác;  *(GV nên nêu từng mục yêu cầu cụ thể: Tạo thêm 2 slide, chèn các đối tượng tùy thích phù hợp với nội dung đã tạo, sau đó tạo hiệu ứng chuyển tiếp trang, hiệu ứng cho từng đối tượng đã tạo như hình ảnh, dòng text và một số đối tượng đã chèn…).*  - HS các nhóm quan sát, lắng nghe và thực hiện yêu cầu  - GV quan sát quá trình thực hiện, nhắc nhở, bao quát tiết học, ***ghi chép vào sổ tay thực hành*** tiến trình thực hiện và nhận xét cụ thể quá trình thực hành của HS.  \***Thảo luận nhóm:** GV chọn 1 nhóm ngẫu nhiên để trình bày kết quả thực hiện, yêu cầu HS các nhóm còn lại nhận xét, đánh giá kết quả ***(phiếu đánh giá)*** thực hiện cho nhóm đã chọn.  - Các nhóm đặt câu hỏi tình huống cho các thành viên của nhóm đã chọn, các thành viên nhóm suy nghĩ trả lời câu hỏi đại diện nhóm đặt ra.  - GV kết luận, tuyên dương, chỉnh sửa và bổ sung nội dung mà HS đã thảo luận.  - GV **mở rộng thêm** cách trình chiếu từ trang đầu tiên hoặc chiếu tại trang hiện hành, cách sao lưu, thoát, dừng, hoặc xuất ra các loại file khác…)  - GV hướng dẫn HS chuẩn bị nội dung buổi học tiếp theo đồng thời (**Phát phiếu học tập số 4 để HS nghiên cứu tại nhà)** |
| 45  46 | **Bài tập tổng hợp**  *(hoạt động trải nghiệm)* | Tạo một bài trình chiếu hoàn chỉnh  *(chọn chủ đề)* | 2 |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động giải quyết vấn đề.  *(dạy học theo định hướng Stem)*  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại lớp hoặc phòng thực hành, hoặc dạy *online qua zoom meet hoặc google meet…(trường hợp không đến trường được)* | - GV lấy một bài trình chiếu đã tạo sẵn, **thuyết trình mẫu** trước lớp  - HS quan sát, lắng nghe  - GV mở lại phiếu học tập số 4.  ***Hướng dẫn và gợi ý cho HS thực hiện***:  Tự chọn 1 chủ đề (*chủ đề “giới thiệu danh lam thắng cảnh quê em”, hoặc bài trình chiếu giới “thiệu sản phẩm bán hàng” hoặc “giới thiệu di tích lịch sử quê hương”, “bảo vệ môi trường”, hoặc “Tệ nạn xã hội” hoặc một chủ đề khác do học sinh chọn được sự đồng ý của GV)*  + Tìm hiểu yêu cầu  + Phân công nhiệm vụ các thành viên trong nhóm  + Phân tích yêu cầu  + Tìm kiếm thông tin, hình ảnh liên quan đến chủ đề thông qua trải nghiệm thực tế hoặc tìm kiếm thông tin trên internet.  + Thực hiện thiết kế bài trình chiếu  + Báo cáo chủ đề  ***Hướng dẫn và gợi ý đối với HS không báo cáo:***  + Lắng nghe, quan sát trình bày của các nhóm  + Thảo luận chủ đề (đặt câu hỏi phản biện…) |
| 47  48 | **Bài tập tổng hợp(tt)**  *(hoạt động trải nghiệm)* | Báo cáo chủ đề đã chọn và thực hiện | 2 |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động thực hành kết hợp với giải quyết vấn đề, đóng vai  *(dạy học theo định hướng Stem)*  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại lớp | - GV yêu cầu lần lượt nhóm 1,2 lên trình bày bài báo cáo của nhóm mình  - HS các nhóm còn lại lắng nghe, quan sát, thảo luận phản biện, đặt câu hỏi đối với bài báo cáo đã trình bày.  - HS các nhóm **tự đánh giá** qua các tiêu chí:  + *Thời gian trình bày*  *+ Sự hợp tác nhóm*  *+ Hình thức*  *+ Nội dung*  *+ Phong cách trình bày*  *+ Khả năng giải quyết vấn đề*  *+ Tính sáng tạo*  *+ Hiệu quả làm việc…*  *-* Các nhóm tiếp tục đánh giá chéo *(theo các tiêu chí trên, tiêu chí này do được GV tạo ra)*  - Sau cùng là GV đánh giá các nhóm thông qua phiếu đánh giá Bài tập nhóm và ý kiến đóng góp bài báo cáo:    *Ý kiến đóng góp:* |
| 49  50 | **Bài tập tổng hợp(tt)**  *(hoạt động trải nghiệm)* | Báo cáo chủ đề đã chọn và thực hiện | 2 |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động thực hành kết hợp với giải quyết vấn đề, đóng vai  *(dạy học theo định hướng Stem)*  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại lớp học | - GV yêu cầu lần lượt nhóm 3,4 lên trình bày bài báo cáo của nhóm mình  - HS các nhóm còn lại lắng nghe, quan sát, thảo luận phản biện, đặt câu hỏi đối với bài báo cáo đã trình bày.  - HS các nhóm **tự đánh giá** qua các tiêu chí:  + *Thời gian trình bày*  *+ Sự hợp tác nhóm*  *+ Hình thức*  *+ Nội dung*  *+ Phong cách trình bày*  *+ Khả năng giải quyết vấn đề*  *+ Tính sáng tạo*  *+ Hiệu quả làm việc…*  *-* Các nhóm tiếp tục đánh giá chéo *(theo các tiêu chí trên, tiêu chí này do được GV tạo ra)*  - Sau cùng là GV đánh giá các nhóm thông qua phiếu đánh giá Bài tập nhóm và ý kiến đóng góp bài báo cáo:    *Ý kiến đóng góp:*  GV hướng dẫn HS chuẩn bị ở nhà nội dung buổi học tiếp theo. |
| 51 | **Ôn Tập** | Hệ thống các kiến thức đã học | 1 |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động giải quyết vấn đề  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại lớp hoặc phòng Thực hành tin  Hoặc *online qua zoom meet hoặc google meet…(trường hợp không đến trường được)* | ***-*** GV nêu rõ hình thức kiểm tra (*trắc nghiệm và tự luận trên giấy, trên máy tính hoặc thực hành trên máy tính)*, thời gian kiểm tra, thang điểm kiểm tra, các quy định trong quá trình kiểm tra, mức độ phân hóa trong bài kiểm tra.  - GV hệ thống tất cả kiến thức đã học: bằng câu hỏi ôn tập trắc nghiệm hoặc những câu hỏi tự luận liên quan đến nội dung:  + Tạo trang chiếu  + Định dạng trang chiếu  + Chèn, chỉnh sửa, nhập nội dung vào trang chiếu  + Tạo hiệu ứng trang chiếu (hiệu ứng chuyển tiếp (transitions), hiệu ứng đối tượng (animations)  + Một số phần mở rộng liên quan đến các nội dung đã dạy và học. |
| 52 | **Kiểm Tra giữa kỳ** |  | 1 |  | ***Hình thức dạy học:***  Hoạt động giải quyết vấn đề  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại lớp hoặc phòng Thực hành tin | - GV quan sát và theo dõi, nhắc nhở HS làm bài  - HS nghiêm túc làm bài  - GV sử dụng các hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp. |
| 53 | **Trả bài kiểm tra giữa kỳ** | Chỉnh sửa sai sót bài kiểm tra | 1 |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động giải quyết vấn đề  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại lớp hoặc phòng Thực hành tin | - GV phát bài kiểm tra  - GV giải đáp những sai sót khi thực hiện quá trình kiểm tra  - HS lắng nghe, phản hồi, tiếp thu, rút kinh nghiệm  - GV tuyên dương với những bài kiểm tra đạt thành tích cao, và khích lệ tinh thần với các bài thành tích chưa tốt |
| 54  55 | **Bài 12: Thông tin đa phương tiện** | 1. Đa phương tiện là gì?  2. Một số ví dụ về đa phương tiện  3. Uu điểm của đa phương tiện | 1 |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động giải quyết vấn đề, thông qua trò chơi nhỏ  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại phòng thực hành Tin hoặc tại lớp | *- GV* **khởi động bằng trò chơi**với nhiều câu hỏi liên quan đến thông tin, sau đó dẫn dắt vào bài mới “Thông tin đa phương tiện”  ? Đa phương tiện là gì?  *- HS trả lời theo hiểu biết*  => GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương câu trả lời của HS  - GV lần lượt giới thiệu lại các nội dung của thông tin đa phương tiện (khái niệm, một số ví dụ…)  - GV Phát **phiếu học tập số 5, yêu cầu 4 nhóm HS hoàn thành nội** dung trong phiếu được thể hiện trên **bảng nhóm hoặc (Giấy roki)** với nội dung câu hỏi: Em hãy nêu ưu điểm của đa phương tiện.  - HS quan sát, lắng nghe và thực hiện  - GV quan sát tiến trình thực hiên của HS, bao quát tiết học  - GV yêu cầu đại diện nhóm bất kỳ lên trình bày kết quả nhóm mình, các nhóm còn lại quan sát, nhận xét, đặt câu hỏi (nếu có). Tùy theo thời gian mà GV chọn 1 hoặc nhiều nhóm.  - GV kết luận, tuyên dương và trả lời vướng mắc. |
| 4. Các thành phần của đa phương tiện  5. Ứng dụng của đa phương tiện | 1 |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động giải quyết vấn đề, thông qua trò chơi nhỏ  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại phòng thực hành Tin hoặc tại lớp | - **GV tạo ra một trò chơi:**  Đưa ra câu hỏi:  ?*Hãy nêu thành phần của đa phương tiện.*  Sau đó cho học sinh kéo thả các bức tranh theo từng nhóm lĩnh vực *(trong nhà trường, trong khoa học, trong Y tế, Trong thương mại, trong quản lí xã hội, trong nghệ thuật, trong công nghiệp, giải trí*…) Yêu cầu HS lựa chọn thành phần của đa phương tiện cho từng nhóm lĩnh vực sao cho phù hợp với mỗi bức tranh được sắp xếp lộn xộn.  - HS thực hiện yêu cầu  - GV nhận xét, đánh giá, tổng hợp, tuyên dương HS thực hiện đúng, kết luận và chốt vấn đề.  - GV mở rộng câu hỏi cho HS về một số phần mềm hữu ích cho các em trong việc học hiện nay.  - HS trả lời  - GV tuyên dương, yêu cầu HS về nhà tìm hiểu thêm vài phần mềm khác (*tên gọi phần mềm, công dụng của nó…)* gởi qua Email cho GV.  - GV hướng dẫn HS chuẩn bị ở nhà nội dung buổi học tiếp theo. |
| 56  57 | Bài 13: Phần mềm ghi âm và xử lí âm thanh Audacity  Bài 13: Phần mềm ghi âm và xử lí âm thanh Audacity (tt) | 1-Bắt đầu với Audacity  2-Làm việc với tệp \*.aup (Audacity Project File)  3.Cấu trúc tệp dự án âm thanh  4.Chỉnh sửa âm thanh mức đơn giản | 1 |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động thực hành **đóng vai** kết hợp giải quyết vấn đề  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại phòng thực hành Tin hoặc tại lớp | **\*Nếu học sinh không có thiết bị học thì đến trường học.**  **\* Nếu học sinh có thiết bị học thì thực hành trên thiết bị tại nhà theo sự hướng dẫn của giáo viên đã giao nhiệm vụ**  **HS tập soạn giảng:**  GV giao đã giao nhiệm vụ về nhà từ tuần trước, phân chia lớp thành 8 nhóm, nhóm 1,2,3,4 thực hiện soạn giảng nội dung (  *1.Bắt đầu với Audacity*  *2.Làm việc với tệp \*.aup (Audacity Project File)*  *3.Cấu trúc tệp dự án âm thanh*  *4.Chỉnh sửa âm thanh mức đơn giản*  *)*  - GV gọi ngẫu nhiên nhóm 1 nhóm bất kỳ lên trình bày (nhóm bầu chọn 1 hs)  - HS chuẩn bị nội dung trên slide, lần lượt học sinh đại diện cho nhóm lên trình bày  - Các nhóm thảo luận  - GV chỉnh sửa, bổ sung và chốt vấn đề |
| 5. Chỉnh sửa, ghép nối âm thanh nâng cao  6. Xuất kết quả ra tệp âm thanh | 1 |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động thực hành **đóng vai** kết hợp giải quyết vấn đề  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại phòng thực hành Tin hoặc tại lớp | Tương tự, nhóm 5,6,7,8 thực hiện soạn giảng nội dung còn lại:  (*5. Chỉnh sửa, ghép nối âm thanh nâng cao*  *6. Xuất kết quả ra tệp âm thanh)*  - GV gọi ngẫu nhiên nhóm 1 nhóm bất kỳ lên trình bày  - HS chuẩn bị nội dung trên slide, lần lượt học sinh đại diện cho nhóm lên trình bày  - Các nhóm thảo luận  - GV chỉnh sửa, bổ sung và chốt vấn đề |
| 58  59 | Bài TH10: Tạo sản phẩm âm thanh bằng Audacity | 1-Mục đích, yêu cầu  2-Nội dung:  a) Dữ liệu cần chuẩn bị  b) Thực hành: mục 1,2,3,4,5,6,7  - Thực hành tổng hợp | 2 |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động thực hành kết hợp giải quyết vấn đề  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại phòng thực hành Tin hoặc tại lớp | **\*Nếu học sinh không có thiết bị học thì đến trường học.**  **\* Nếu học sinh có thiết bị học thì thực hành trên thiết bị tại nhà theo sự hướng dẫn của giáo viên đã giao nhiệm vụ**  - GV cho HS làm quen với phần mềm xử lí âm thanh Audacity, hướng dẫn thắc mắc quá trình tìm hiểu tại nhà của HS  - HS thực hiện bài tập 1,2,3,4,5,6,7.  - Dùng phần mềm Audacity để tạo một sản phẩm âm thanh hoàn chỉnh (*ví dụ: cắt ghép 3 ca khúc nhạc thiếu nhi, các ca khúc được tải về từ internet)*  - GV quan sát, ghi chép, hướng dẫn HS thực hiện trong suốt tiến trình thực hành.  - GV cho HS nhận xét, đánh giá quá trình thực hiện  - GV nhận xét, kết luận, hướng dẫn HS về nhà tiếp tục chỉnh sửa để hoàn chỉnh yêu cầu thực hành. |
| 60  61 | Bài tập lớn  *(Hoạt động trải nghiệm, trực quan)* | *Lựa chọn và đăng ký chủ đề* | *2* |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động giải quyết vấn đề, chia nhóm nhỏ.  *(dạy học theo định hướng Stem)*  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại lớp hoặc phòng thực hành, dạy học online qua zoom meet hoặc google meet… | *-* **GV cho HS đăng ký chủ đề** *(đại dịch covid 19 và cách phòng chống, danh lam thắng cảnh quê hương, di tích lịch sử, Bảo vệ môi trường, Tệ nạn xã hội…),* hướng dẫn thu thập thông tin *(hình ảnh, tư liệu trên mạng internet hoặc thực tế đến địa điểm cần lấy thông tin),* phân tích yêu cầu *(hình thức, nội dung của báo cáo*), xây dựng các đề mục báo cáo viết báo cáo, phân công nhiệm vụ, nêu rõ tiêu chí HS tự đánh giá và GV đánh giá *(GV soạn mẫu)* |
| 62  63 | Bài tập lớn(tt)  *(Hoạt động trải nghiệm, trực quan)* | *Giải đáp vướng mắc* | *2* |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động thực hành kết hợp với giải quyết vấn đề, chia nhóm nhỏ.  *(dạy học theo định hướng Stem)*  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại lớp hoặc phòng thực hành | - HS tiếp tục thực hiện báo cáo, đặt câu hỏi vướng mắc trong quá trình thực hiện.  - GV giải đáp thắc mắc quá trình viết báo cáo |
| 64  65 | Bài tập lớn(tt)  *(Hoạt động trải nghiệm, trực quan)* | *Báo cáo chủ đề đã chọn và thực hiện* | *2* |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động **đóng vai** kết hợp với giải quyết vấn đề, chia nhóm nhỏ, đóng vai  *(dạy học theo định hướng Stem)* | - Học sinh trình bày báo cáo, thảo luận và phản biện  - GV tuyên dương, kết luận, chỉnh sửa, bổ sung |
| 66  67 | Bài tập lớn(tt)  *(Hoạt động trải nghiệm, trực quan)* | *Báo cáo chủ đề đã chọn và thực hiện* | *2* |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động **đóng vai,** kết hợp với giải quyết vấn đề, chia nhóm nhỏ  *(dạy học theo định hướng Stem)* | *-* Học sinh trình bày báo cáo, thảo luận và phản biện  - GV tuyên dương, kết luận, chỉnh sửa, bổ sung |
| 68 | Ôn tập kiểm tra cuối kì | - Hệ thống kiến thức đã học | 1 |  | - ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động giải quyết vấn đề  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại phòng thực hành Tin hoặc tại lớp | ***-*** GV nêu rõ hình thức kiểm tra (*hình thức kiểm tra trắc nghiệm và tự luận trên giấy, trên máy tính hoặc thực hành trên máy tính)*, thời gian kiểm tra, thang điểm kiểm tra, các quy định trong quá trình kiểm tra, mức độ phân hóa trong bài kiểm tra.  - GV hệ thống tất cả kiến thức đã học: bằng câu hỏi trắc nghiệm hoặc những câu hỏi tự luận liên quan đến nội dung:  + Thông tin đa phương tiện (khái niệm, ví dụ, ưu điểm, thành phần, một số lĩnh vực ứng dụng thông tin đa phương tiện…)  + Phần mềm Audacity (các thành phần của phần mềm với Audacity, tệp \*.aup, cấu trúc tệp dự án âm thanh, chỉnh sửa âm thanh mức đơn giản, chỉnh sửa, ghép nối âm thanh nâng cao, xuất kết quả ra tệp âm thanh…)  + Một số phần mở rộng liên quan đến các nội dung đã dạy và học. |
| 69 | Kiểm tra cuối kỳ 2 | - Kiểm tra kiến thức đã học | 1 |  | ***Hình thức dạy học:***  Hoạt động giải quyết vấn đề  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại phòng thực hành Tin hoặc tại lớp | - GV quan sát, theo dõi và nhắc nhở HS làm bài  - HS nghiêm túc làm bài  - GV sử dụng các hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp. |
| 70 | Trả bài kiểm tra cuối kỳ | Chỉnh sửa sai sót bài kiểm tra | 1 |  | ***Hình thức dạy học:***  GV sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học.  VD: Hoạt động giải quyết vấn đề  ***Địa điểm dạy học:***  - Tại phòng thực hành Tin hoặc tại lớp | - GV phát bài kiểm tra  - GV giải đáp những sai sót khi thực hiện quá trình kiểm tra  - HS lắng nghe, phản hồi, tiếp thu, rút kinh nghiệm  - GV tuyên dương với những bài kiểm tra đạt thành tích cao, và khuyến khích các em khác cần cố gắng nhiều hơn |
|  | **Lưu ý:**  *- GV có thể thực hiện theo hướng khác, nhưng phương pháp, nội dung học dạy phù hợp theo sự phát triển năng lực của HS, hướng HS học theo hình thức giải quyết vấn đề, đóng vai, thực hiện dư án, định hướng stem…*  *- Bài 14, BTH11 và các mục tìm hiểu mở rộng: Học sinh tự tìm hiểu thêm* | | | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| **TỔ TRƯỞNG**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* | *…., ngày tháng năm 20…*  **HIỆU TRƯỞNG**  *(Ký và ghi rõ họ tên)* |

*\* Ghi chú:*

*- Mục Yêu cần đạt (3): Phần này quý thầy cô để trống, khi gửi về các đơn vị tự làm.*

*- Đường link tải công văn 3280 của Bộ GDĐT:*

[*https://drive.google.com/drive/folders/1rw0X\_dG9UFc\_KtyHWMEpICLB5KK3B5Bb?usp=sharing*](https://drive.google.com/drive/folders/1rw0X_dG9UFc_KtyHWMEpICLB5KK3B5Bb?usp=sharing)

*- Đường link tải công văn 5512 của Bộ GDĐT:*

[*https://drive.google.com/drive/folders/1eELWXKPVVOzg\_iZbT0ZkB21E1y1xF\_8q?usp=sharing*](https://drive.google.com/drive/folders/1eELWXKPVVOzg_iZbT0ZkB21E1y1xF_8q?usp=sharing)